

Số: 347/KH-THCS

Hải An, ngày 14 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Công văn số 5775 /SGDDT-TrH ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Kế hoạch số 7426/KH-SGDĐT ngày 08/10/2025 của Sở GD&ĐT thành phố Hải Phòng V/v triển khai thực hiện Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng;

- Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 19/9/2025 của UBND phường Hải An V/v triển khai Kế hoạch Chỉ đạo công tác Giáo dục và Đào tạo năm học 2025 - 2026;

- Nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường,

Trường THCS Lê Lợi xây dựng kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026, như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành, dạy học và kiểm tra, đánh giá; hoàn thiện xây dựng CSDL học bạ số, hồ sơ số, đưa học bạ số, hồ sơ số, văn bằng số vào sử dụng rộng rãi; triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; hoàn thành các chỉ tiêu của Đề án 06 trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, dạy, học, kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung, tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI), khoa học dữ liệu, STEM, học liệu số, lớp học thông minh; bồi dưỡng năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, triển khai khung năng lực số cho học sinh phổ thông và giáo dục thường xuyên, hình thành kỹ năng số cho học sinh theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định Khung năng lực số cho người học; triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI một cách phù hợp hiệu quả.



2. Yêu cầu

- Thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 đối với ngành GDĐT thành phố Hải Phòng.
- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Trung ương, Chính phủ, Bộ GDĐT và UBND thành phố; cụ thể hóa thành các hoạt động thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành và nhà trường.
- Triển khai bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả của Đề án 06 và CSDL ngành.
- Đảm bảo tuân thủ các quy định về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, quyền riêng tư; sử dụng hiệu quả hạ tầng sẵn có.
- Triển khai kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung, tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), khoa học dữ liệu, STEM, học liệu số, lớp học thông minh; thường xuyên nâng cao năng lực số cho người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

- Nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hình thành kỹ năng số cho học sinh; từng bước hình thành hệ sinh thái giáo dục số toàn diện, góp phần thực hiện thành công chuyển đổi số của thành phố.
- Triển khai xây dựng kế hoạch, đưa nội dung giáo dục kỹ năng số, chuyển đổi số đến 100% CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh.
- 100% học sinh cấp mã học sinh, mã thanh toán tài khoản sử dụng ap Viettell Money nộp các khoản thu trực tuyến.
- 100% CB-GV-NV tham gia lớp học chuyển đổi số trong giáo dục và trên nền tảng Bình dân học vụ số.
- 100% học sinh có kỹ năng tự học trên môi trường mạng thông qua Hệ thống học tập trực tuyến OLM và các hoạt động học trực tuyến khác. HS tham gia cuộc thi KHKT cấp trường sử dụng ứng dụng công nghệ AI.
- Mỗi tổ chuyên môn nộp ít nhất 03 bài giảng điện tử có chất lượng lên kho học liệu của nhà trường vào ngày 15 hàng tháng. Nộp Sản phẩm là bài giảng E-learning: Mỗi nhóm chuyên có 01 sản phẩm/ 1 tháng. Mỗi giáo viên có 02 sản phẩm/ 1 kì học.
- 100% CBQL, giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT trong quản lý, quản trị nhà trường (từ quản lý học sinh, giáo viên, cán bộ đến quá trình học tập, thời khóa biểu, tương tác giữa nhà trường với phụ huynh học sinh...).

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được cấp và sử dụng email công vụ tên miền @haiphong.edu.vn và chữ ký số phục vụ ký số hồ sơ, tài liệu trong ngành giáo dục.

- 100% hồ sơ giáo viên, học sinh được định danh, xác thực với CSDL quốc gia về dân cư; tỷ lệ xác thực thành công đạt trên 98,5%.

- Tích hợp định danh điện tử VNeID; phần đầu $\geq 80\%$ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh có tài khoản VNeID mức 2; sử dụng VNeID trong ít nhất 2 dịch vụ công trực tuyến của ngành (tuyển sinh, xác nhận sổ điểm học bạ số).

- Triển khai học bạ số tại 100% các khối lớp; áp dụng chữ ký số trong toàn bộ hồ sơ, sổ điểm, học bạ.

- Tổ chức tối thiểu 02-03 đợt tập huấn về trí tuệ nhân tạo, năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phần đầu 70% giáo viên đạt chuẩn năng lực số; triển khai chương trình bồi dưỡng năng lực số cho học sinh theo Thông tư 02/2025/TT- BGDDT.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách chuyển đổi số; duy trì chuyên mục, cập nhật thông tin, mô hình điển hình trên Cổng thông tin điện tử ngành và cổng thành phần của đơn vị.

- Triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- Cung cấp dịch vụ thanh toán các khoản thu không dùng tiền mặt. Xây dựng CSDL về học liệu số và triển khai dạy học trực tuyến qua hệ thống bài giảng điện tử.

- Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến OLM. Xây dựng, phát triển kho học liệu số (bài giảng điện tử, ngân hàng đề kiểm tra đánh giá,...) theo chương trình GDPT 2018 để sử dụng PHTM đạt hiệu quả.

- Tháng 9/2025: Rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục Thành phố <http://csdl.haiphong.edu.vn> ...

- Tiếp tục thực hiện việc quản lý kế hoạch giáo dục, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy của 100% giáo viên trên phần mềm quản lý truyền môn trực tuyến.

- Triển khai phòng học thông minh có hiệu quả theo Kế hoạch số 321/KH-THCS ngày 19/9/2025 V/v sử dụng phòng học thông minh của Nhà trường.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

- Đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số GDĐT.

12/11/2025
RL
JNG
T
11/11

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cập nhật thông tin trên Hệ thống CSDL ngành, thực hiện CSDL học bạ số.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, dạy, học, kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung (nền tảng và học liệu), tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI).

- Thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm trong hoạt động dạy, học, quản lý giáo dục; thường xuyên nâng cao năng lực số cho người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; khai thác tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS;OLM;; K12 Online) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học; đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Nghiên cứu, áp dụng triển khai các mô hình dạy, học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng kết hợp, tăng tương tác, trải nghiệm phù hợp với điều kiện, nhu cầu thực tế (lớp học thông minh, học tương tác, tự học với trợ lý ảo).

- Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm, có lộ trình phù hợp với quan điểm lấy người học làm trung tâm, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng tiên phong; đội ngũ nhà giáo phải thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi AI trong giáo dục.

- Tích cực, chủ động xây dựng kho học liệu số dùng chung phục vụ công tác giảng dạy, học tập và kiểm tra, đánh giá.

- Khuyến khích đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến.

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng (theo hình thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp) nâng cao năng lực số, năng lực AI cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý, quản trị nhà trường, dạy học, xây dựng học liệu số, tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng AI tổ chức hoạt động giáo dục.

- Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 19/9/2025 của UBND phường Hải An V/v triển khai Kế hoạch Chỉ đạo công tác Giáo dục và Đào tạo năm học 2025 - 2026 chỉ đạo giao nhiệm vụ xây dựng thư viện số (phần mềm và CSDL số hóa sách), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ

tài nguyên số hóa.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

b) Chuyển đổi số trong quản lý giáo dục

- Tiếp tục thực hiện phần mềm quản trị nhà trường được tích hợp trên Hệ thống CSDL ngành GDĐT; đảm bảo 100% CB, GV, NV, HS được định danh thống nhất và quản lý bằng hồ sơ số; triển khai và sử dụng sổ khám sức khỏe điện tử của học sinh, giáo viên tích hợp trong hệ sinh thái dữ liệu nhà trường; từng bước ứng dụng AI phân tích dữ liệu, hỗ trợ công tác quản trị nhà trường.

- Tiếp tục triển khai học bạ số, văn bằng số theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Hoàn thiện, tăng cường kiểm soát chất lượng CSDL ngành giáo dục theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về CSDL giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

+ Tiếp tục hoàn thiện CSDL ngành giáo dục, kết nối với các CSDL quốc gia đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; từng bước tích hợp AI trong hệ thống thông tin quản lý điều hành, phân tích dữ liệu.

+ Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm CSDL ngành đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục.

+ Tiếp tục triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục

- Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học.

- Thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của Nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về tầm quan trọng của việc thực hiện nhiệm vụ CNTT vào quản lý, giảng dạy.

Tiếp tục quán triệt đến toàn bộ CBGV-NV các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT của các cấp có thẩm quyền: Luật An ninh mạng; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26/8/2025 của Ban Chỉ đạo thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thực hiện Kế hoạch số 02-

12
31
HỌ
TÊN
11

KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương đến hết năm 2025; Kế hoạch số 250/KHUBND ngày 23/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26/8/2025 của Ban Chỉ đạo thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thực hiện Kế hoạch số 02- KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương đến hết năm 2025; Văn bản số 9359/VP-VX của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Quyết định số 126/QĐ-BCĐCP ngày 11/9/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống kê giáo dục năm học 2025-2026; Quyết định số 3849/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành GDĐT thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 2416/KH-SGDĐT ngày 22/4/2025 của Sở GDĐT Hải Phòng (cũ) về việc triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng lộ trình năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT: Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý, phần mềm dạy học trực tuyến trong nhà trường; xây dựng Kế hoạch số 269/KH-THCS ngày 08/9/2025 của trường THCS Lê Lợi về việc tổ chức, quản lý dạy học trực tuyến năm học 2025-2026.

- Đưa phong trào ứng dụng CNTT định kỳ của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường vào tiêu chí đánh giá thi đua.

- Tuyên truyền làm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hiểu đúng, hiểu rõ về việc sử dụng các trang mạng xã hội; nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức ứng dụng CNTT trong việc dạy và học; phối kết hợp với các đoàn thể trong nhà trường phát động phong trào ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy. Tuyên truyền cho học sinh nhận thức được từ mặt trái của việc sử dụng mạng xã hội, hướng các em vào việc truy cập Internet phục vụ cho việc học tập và nâng cao kiến thức của bản thân.

- Triển khai có hiệu quả các Cuộc thi trực tuyến do các cấp phát động .

2. Nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho CB, GV, NV và HS về vai trò, vị trí của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ

dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm ứng dụng, phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

- Triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Tập huấn, bồi dưỡng (theo hình thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp) nâng cao năng lực số, năng lực AI cho CB, GV, NV và HS; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước, quản trị nhà trường, dạy học, xây dựng học liệu số, tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng AI tổ chức hoạt động giáo dục.

3. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

- Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS, OLM) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở đơn vị.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến bằng các phần mềm dạy học.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Đẩy mạnh triển khai hệ thống phần mềm quản lý, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa; thúc đẩy văn hóa đọc, tạo thói quen đọc sách phù hợp đối với giáo viên, học sinh trong nhà trường.

- Đẩy mạnh triển khai phần mềm Quản lý hồ sơ số sách điện tử tích hợp chữ ký số hỗ trợ lưu trữ hồ sơ số sách điện tử, thực hiện việc ký số các loại hồ sơ, văn bản ngay trên phần mềm, giáo viên trình ký trực tuyến thuận tiện giảm thiểu thời gian, công sức và chi phí, phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập trong nhà trường đảm bảo chất lượng, tránh được nguy cơ mất mát, hư hỏng bởi các lý do không mong muốn từ hồ sơ giấy.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

4. Chuyển đổi số trong quản trị và xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục

- Tiếp tục cập nhật dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học tại địa chỉ: <https://csdl.haiphong.edu.vn> kết nối với cơ sở dữ liệu ngành GDĐT, đảm bảo thực hiện các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Tiếp tục triển khai, rà soát cung cấp chữ ký số cá nhân cho 100% cán bộ, giáo viên phục vụ việc CDS trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn tích hợp chữ ký số cá nhân trong các trường học, tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý.

- Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến triển khai văn bằng số, chứng chỉ số và công khai thông tin về cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của Bộ GDĐT.

5. Tham gia hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành và công tác thống kê giáo dục

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.haiphong.edu.vn>, đảm bảo thông tin trên CSDL ngành đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Đảm bảo 100% thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được cập nhật đầy đủ, chính xác và xác thực định danh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGvDC); đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến trên nền tảng K12Online để tổ chức hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

6. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

- Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

- Cập nhật thường xuyên hệ thống thông tin quản lý giáo dục trên cơ sở dữ liệu ngành.

- Khai thác hiệu quả hệ thống công thông tin điện tử của UBND phường Hải An, website ngành GD&ĐT và website nhà trường.

- Công khai trên Website nhà trường các thủ tục hành chính, mẫu đơn dịch vụ công (hồ sơ tuyển sinh, thủ tục chuyển trường,...), kết quả học tập của học sinh, các hoạt động giáo dục,...

- Tăng cường sự tham gia của phụ huynh, tổ chức, công dân cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do Chuyển đổi số mang lại.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Xây dựng quy định về đảm bảo an toàn thông tin, đảm bảo an ninh mạng.
- Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn đối với Hệ thống CNTT của đơn vị theo đúng quy định.

-Phân công cán bộ phụ trách CNTT:

- + BGH: Đ/c Nguyễn Thu Anh : Phụ trách chung.
- + Quản lý trang Website, hòm thư điện tử : Đ/c Trần Thị Minh Huyền.
- + Quản lý ứng dụng CNTT, các phần mềm trong dạy học: Đ/c Dương Hồng Phượng, Nguyễn Thị Phương Thảo.
- + Quản lý phần mềm trộn đề, LMS, CSDL ngành, TMIS, QLCB và cấp tài khoản cho giáo viên, học sinh trên hệ thống, phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn trên cổng thông tin điện tử : Đ/c Bùi Thu Hoài, Dương Hồng Phượng, Nguyễn Thị Phương Thảo.

- + Quản lý bảng điện tử: Đ/c Bùi Thu Hoài.

- + Quản lý phần mềm họp trực tuyến: Đ/c Nguyễn Thị Phương Thảo.

8.Thực hiện Đề án 06

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong lĩnh vực giáo dục: tuyển sinh, xác nhận học bạ số.

- Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, liên thông dữ liệu với hệ thống kế toán và CSDL ngành.

- Chuẩn hóa dữ liệu và tích hợp định danh điện tử VNeID, đạt tỷ lệ xác thực $\geq 98,5\%$ hồ sơ GV, HS; phần đầu $\geq 80\%$ GV, HS có tài khoản VNeID mức 2; triển khai sử dụng VNeID trong ít nhất 1-2 dịch vụ công của ngành.

- Rà soát, cắt giảm thủ tục, giảm yêu cầu giấy tờ, tăng mức độ số hóa hồ sơ, bảo đảm tiện lợi, minh bạch cho học sinh và phụ huynh.

- Mô hình thi trực tuyến xác thực bằng CCCD gắn chip (mô hình 21): chuẩn bị điều kiện kỹ thuật, theo dõi hướng dẫn Bộ GDĐT để triển khai thí điểm khi được phép.

9. Nâng cao năng lực số, ứng dụng AI, STEM

- Tham gia các lớp tập huấn về trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; hình thành đội ngũ nòng cốt triển khai.

- Triển khai khung năng lực số học sinh trong chương trình giáo dục; lồng ghép nội dung an toàn, an ninh mạng, kỹ năng số.

- Khuyến khích các khối lớp triển khai hoạt động giáo dục STEM, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tổ chức các sân chơi, cuộc thi phù hợp (ví dụ: Hackathon, Robotics...) nhằm phát triển năng lực sáng tạo, tư duy số cho học sinh.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn trong công tác quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá; xây dựng mô hình lớp học thông minh.

- Đội ngũ nhà giáo thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi AI trong giáo dục.

9.2. Triển khai phòng học thông minh

- Thực hiện Kế hoạch của trường THCS Lê Lợi về triển khai sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn trên công thông tin điện tử năm học 2025-2026.

- Thúc đẩy việc nghiên cứu, sáng tạo, thử nghiệm lớp học thông minh các công nghệ số trong giáo dục, sau đó triển khai nhân rộng.

- Giao lớp 6D9 và cán bộ phụ trách quản lý trang thiết bị tại phòng học thông minh:

+ Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị, chức năng trong lớp học thông minh; khai thác tối đa công năng của lớp học thông minh.

+ Xây dựng, phát triển kho học liệu số (bài giảng điện tử, ngân hàng đề kiểm tra đánh giá,...) theo chương trình GDPT 2018 để sử dụng lớp học thông minh trên phần mềm ôn luyện đạt hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám Hiệu

- Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; Kiện toàn Ban quản trị triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong Nhà trường năm học 2025-2026.

- Xây dựng Kế hoạch Triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026 theo Quyết định số 4725/QĐ - BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Bộ chỉ số chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khai thác, sử dụng, đóng góp tài nguyên trên các Website của Bộ, Sở....

- Ứng dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT. Chú trọng khai thác, sử dụng hệ thống phần mềm mã nguồn mở.

- Quản lý, khai thác, kho học liệu điện tử, hướng dẫn để giáo viên, nhân viên, học sinh sử dụng tốt tài khoản được cấp trên Nền tảng Giáo dục số OLM.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Chỉ đạo tốt các tổ, bộ phận, cá nhân bám sát Tiêu chí đánh giá công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo hàng tháng.

2. Các tổ chuyên môn

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn trên công thông tin điện tử.
- Phân công cho giáo viên tham gia tập huấn các lớp sử dụng và ứng dụng các phần mềm tin học.
- Tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên đề về dạy học có ứng dụng CNTT.
- Phát động và triển khai tốt các cuộc thi trực tuyến dành cho GV và HS: thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; Cuộc thi Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác; Cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai,...
- Tham gia tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trọng nhà trường theo Quyết định số 4725/QĐ - BGDDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Bộ chỉ số chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
- Chỉ đạo nhóm chuyên môn nộp bài giảng điện tử theo Công văn số 5875/SGDDĐT- GDTrH ngày 22/8/2025 của Sở GD&ĐT V/v Hướng dẫn nộp, phê duyệt bài giảng điện tử trên nền tảng Học liệu số-Bài giảng điện tử của GDĐT Hải Phòng.

3. Giáo viên, nhân viên

Có kế hoạch cụ thể về việc tự học và sử dụng CNTT cho cá nhân mình trong quá trình soạn, giảng, kỹ năng sử dụng các thiết bị CNTT. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn CNTT.

4. Văn thư

Thực hiện nhiệm vụ theo phân công, phụ trách công tác liên quan công tác UD CNTT và chuyển đổi số, quản lý-lưu trữ hồ sơ văn thư, nộp báo cáo đúng tiến độ, đưa tin bài và học liệu trước ngày 20 hàng tháng, cập nhật tin bài được phê duyệt trên Website và trang mạng của nhà trường đảm bảo tính thời sự.

5. Bộ phận tài chính

Căn cứ kế hoạch được phê duyệt bộ phận Tài chính phối hợp với các tổ chuyên môn tham mưu kế hoạch đầu tư mua sắm, xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ quản lý, giảng dạy ứng dụng CNTT, xây dựng thư viện số dự toán kinh phí trình Hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026 của Trường THCS Lê Lợi. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chuyên môn, các bộ phận kiến nghị, báo cáo Hiệu trưởng để nghiên cứu điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX (để báo cáo);
- Tổ CM;
- Lưu: VT



HIỆU TRƯỞNG

Lê Đức Vương

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số 247/KH-THCS, ngày 14 tháng 10 năm 2025
Thực hiện công tác Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số
năm học 2025- 2026)

STT	Nội dung công việc	Phụ trách chung	Người thực hiện	Thời gian	
				Bắt đầu	Hoàn thành
1	-Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học; đẩy mạnh nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục, taaph huấn OLM nhằm phục vụ cho công tác giảng dạy, kiểm tra - đánh giá và quản lý chuyên môn trong nhà trường. -Tập huấn sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn trên cổng thông tin điện tử . Nộp bài giảng điện tử Triển khai phòng học thông minh, thư viện số.	Đ/c Hạnh- Thu Anh	Tổ chuyên môn, GV, HS Đ/c Ngô Bình	9/2025	5/2026
2	-Phân công phụ trách CNTT	Đ/c Thu Anh	Đ/c Minh Huyền Phượng, Phương Thảo.	9/2025	5/2026
3	-Cập nhật thông tin CB, GV, HS trên cơ sở dữ liệu ngành. -Nhập dữ liệu học sinh trên phần mềm quản lý trực tuyến của ngành; tiếp tục triển khai sổ điểm điện tử. -Hoàn thành cập nhật thông tin trên phần mềm quản lý trực tuyến; phần mềm edu.vn. -Thi Khoa học kĩ thuật cấp trường.	BGH	Đ/c VT, GVCN Đ/c Phượng, Phương Thảo, Ngô Bình, GVCN Tổ chuyên môn, GV hướng dẫn- HS	9/2025	9/2025
4	Quản triệt các văn bản về CNTT.	Đ/c Vương	CB-GV-NV	9/2025	5/2026
5	-Sinh hoạt chuyên môn: Xây dựng ngân hàng đề ngân hàng đề: Kiểm tra định kì; ngân hàng đề thi vào lớp 10 THPT, HSG, Thi chuyên (Ban hành kèm theo Quyết định số 7006-7008-7009 /QĐ-SGDDT, ngày 24/9/2025 của Sở GDĐT).	Đ/c Hạnh- Thu Anh	Tổ chuyên môn	9/2025	5/2026
6	Cuộc thi Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.	Đ/c Thu Anh	CB-GV-NV-HS	9/2025	12/2025
7	Tham gia cuộc thi trực tuyến	Đ/c Thu Anh	CB-GV-NV-HS	9/2025	5/2026
8	Triển khai các cuộc thi Toán Vioedu, tiếng Anh qua mạng, Toán AMC, Toán Violimpic,...	Đ/c Thu Anh	GV-HS	9/2025	6/2026

STT	Nội dung công việc	Phụ trách chung	Người thực hiện	Thời gian	
				Bắt đầu	Hoàn thành
9	Tuyên truyền và quán triệt cài đặt các phần mềm quản lý, ứng dụng công nghệ số,...	Đ/c Thu Anh	CB-GV-NV-HS	9/2025	5/2026
10	- Nộp ngân hàng để kiểm tra đánh giá giữa học kì II và cuối học kì II, KSCL học sinh đại trà, đề thi vào 10 THPT, HS năng khiếu, đề cương ôn tập, chủ đề dạy học.	Đ/c Thu Anh	Tổ CM GV	9/2025	5/2026
11	Triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số bồi dưỡng chuyên môn, CNTT trên nền tảng "Bình dân học vụ số"	Đ/c Thu Anh, Hạnh Tổ trưởng	CB, GV, NV	9/2025	5/2026
12	Phê duyệt hồ sơ chuyên môn, kế hoạch bài dạy trên phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn trên cổng thông tin điện tử	BGH	Tổ CM GV	9/2025	5/2026
13	Nhập điểm trên cơ sở dữ liệu ngành	Đ/c Thu Anh	GV Tổ CM	10/2025	5/2026
14	-Cập nhật danh sách GV dự thi GV dạy giỏi cấp trường.	Đ/c Thu Anh	Đ/c VT GV bồi dưỡng HS	9/2025	10/2025
15	Nộp sản phẩm thi KHKT cấp Thành phố. Thi KHKT cấp thành phố theo Công văn số:7158/SGDĐT-GDTrH V/v tổ chức Cuộc thi KHKT cấp thành phố dành cho học sinh trung học năm học 2025-2026.	Đ/c Thu Anh	GVHD +HS	9/2025	12/2025
16	Tham gia Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật	Đ/c Thu Anh	CB-GV-NV	9/2025	10/2025
17	-Cập nhật dữ liệu phổ cập vào hệ thống thông tin điện tử PCDG, XMC - Rà soát dữ liệu phổ cập trên hệ thống thông tin điện tử PCDG, XMC, tiến hành tự kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ PCGD - XMC.	Đ/c Thu Anh	Tổ phổ cập	9/2025	12/2025
18	Tham gia thi: "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai" cấp TP (Theo công văn chỉ đạo của Sở GD&ĐT)	Đ/c Thu Anh	GV +HS	12/2025	04/2026
19	Tổ chức Thi IOE Tiếng Anh qua mạng cấp trường.	Đ/c Vương	Đ/c Thu Anh GV bồi dưỡng ĐT	27/11/2025	29/11/2025
20	Tham gia thi Thi IOE Tiếng Anh qua mạng cấp phường	Đ/c Thu Anh	Đ/c Thu Anh GV bồi dưỡng ĐT	08/01/2025	10/01/2026

STT	Nội dung công việc	Phụ trách chung	Người thực hiện	Thời gian	
				Bắt đầu	Hoàn thành
21	- Tham gia Cuộc thi đấu trường Vioedu	Đ/c Thu Anh	Đ/c Thu Anh GVCN-GV Toán	11/2025	04/2026
22	- Tham gia Cuộc thi đấu trường Online Violimpic	Đ/c Thu Anh	Đ/c VT	10/2025	5/2026
23	Nhập danh sách HS dự thi HSG cấp TP Tổ chức thi học sinh giỏi, học sinh năng khiếu cấp phường lớp 9	Đ/c Thu Anh	Đ/c Thu Anh GV bồi dưỡng ĐT-Đ/c VT	11/2025	12/2025
24	Nhập danh sách HS dự thi HSG cấp TP Thi HSG cấp thành phố (Theo Kế hoạch số 7356/KH-SGDĐT ngày 06/10/2025 V/v Tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố các môn văn hóa lớp 9 cấp Trung học cơ sở năm học 2025-2026).	Đ/c Thu Anh	Đ/c VT	01/2026	02/2026
25	Tham gia thi Thi IOE Tiếng Anh qua mạng cấp thành phố	Đ/c Thu Anh	Đ/c Thu Anh GV bồi dưỡng ĐT	27/02/2026	28/02/2026
26	Điều tra, rà soát đối tượng phổ cập thời điểm T3/2026	Đ/c Thu Anh	Tổ phổ cập	03/2026	3/2026
26	Tham gia thi Thi IOE Tiếng Anh qua mạng cấp Thành phố	Đ/c Vương	Đ/c Thu Anh GV bồi dưỡng ĐT	09/4/2026	10/4/2026
27	Tự đánh giá chuyển đổi số	Đ/c Thu Anh	Tổ hành chính Đ/c Phụng	05/2026	05/2026
28	In sổ điểm điện tử, học bạ trên cơ sở dữ liệu ngành In lưu trữ sổ điểm điện tử, học bạ cho HS	Đ/c Thu Anh	Đ/c Phụng, Ph.Thảo, GVCN	5/2026	6/2026